TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST - HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 13 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89 của luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05/8/2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ A, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường B, tỉnh Quảng Ninh)

- Bị đơn: Anh Phạm Xuân M, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ E, khu D, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường C, tỉnh Quảng Ninh)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Phạm Xuân M, sinh ngày 13/4/1986, căn cước công dân số 022086004XXX do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/4/2021 không phải là cha đẻ của cháu Phạm Đăng K, sinh ngày 28/12/2012, số định danh cá nhân 02221201YYY theo Giấy khai sinh số 4ZZ quyển số

03/2012 của Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường C, tỉnh Quảng Ninh).

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Xuân T và anh Phạm Xuân M không có con chung, chị T và anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về số tiền cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2016/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, anh Phạm Xuân M đã thi hành từ tháng 02/2016 đến tháng 9/2024 với tổng số tiền là 104.000.000đ (một trăm lẻ bốn triệu đồng), chị T và anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Xuân T và anh Nguyễn Xuân M1. Trả lại anh Nguyễn Xuân M1 100.000đ (một trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con anh M1 đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006662 ngày 03/6/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1-Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường C, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hương